

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Chính trị học

Chuyên ngành: Chính sách công và Quản trị công

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: PHƯƠNG HỮU TÙNG

2. Ngày sinh: 01/12/1985; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Quản lý kinh tế, Học viện Hành chính Quốc gia, cơ sở số 371 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0985086185;

E-mail: phuonghuutung@gmail.com

7. Quá trình công tác:

Từ tháng 11 năm 2009 đến tháng 8 năm 2016: Giảng viên, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất Hà Nội.

Từ tháng 9 năm 2016 đến tháng 12 năm 2020: Giảng viên, Khoa Quản trị nguồn nhân lực, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

Từ tháng 01 năm 2021 đến tháng 12 năm 2022: Giảng viên chính, Khoa Quản trị nguồn nhân lực, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

Từ tháng 01 năm 2023 đến nay: Giảng viên chính, Khoa Quản lý kinh tế, Học viện Hành chính Quốc gia.

Chức vụ hiện nay: Giảng viên chính;

Chức vụ cao nhất đã qua: Không

Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Hành chính Quốc gia.

Địa chỉ: số 371 Nguyễn Hoàng Tôn, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024 3834 3223.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Không

8. Đã nghỉ hưu: chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 28/5/2009, số văn bằng A323349, ngành Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế và Quản trị doanh nghiệp Mỏ, nơi cấp bằng Trường Đại học Mỏ - Địa chất Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 02/12/2013, số văn bằng A066021, ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế, nơi cấp bằng Trường Đại học Mỏ - Địa chất Hà Nội, Việt Nam.

- Được nhận Quyết định công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ ngày 26/8/2019, Quyết định số 981/QĐ-QLKTTW. Bằng Tiến sĩ số văn bằng 00004, ngày cấp 25/9/2020, ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế, nơi cấp bằng Viện nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học xã hội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Triết học - Xã hội học - Chính trị học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Một là, những vấn đề về quản lý nhà nước đối với nguồn nhân lực;

Hai là, những vấn đề về quản lý nhà nước đối với cung cấp dịch vụ công;

Ba là, những vấn đề về quản lý nhà nước đối với kinh tế, tài chính công;

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;

- Đã hoàn thành: 02 đề tài NCKH cấp cơ sở;

- Đã công bố 36 bài báo khoa học trong đó 9 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín thuộc Cơ sở dữ liệu Web of Science (ISI) và Scopus là tác giả chính.

- Số lượng sách xuất bản: 6 sách thuộc nhà xuất bản uy tín trong đó có 5 sách chuyên khảo; 1 sách tham khảo.

- Khen thưởng:

+ Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020.

+ Đạt thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học các năm 2017, 2018, 2019, 2021 và giai đoạn 2016-2021.

- Kỹ luật: Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định tại Điều 67 và luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định tại điều 69, Luật Giáo dục ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019, cụ thể là:

- Về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống:

Ứng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, được đào tạo đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, tôi luôn tự ý thức và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, nghĩa vụ của nhà giáo, chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm túc các quy định của Học viện Hành chính Quốc gia.

Ứng viên luôn giữ gìn phẩm chất, tác phong, uy tín, danh dự của nhà giáo, tích cực hợp tác và học hỏi đồng nghiệp, tôn trọng nhân cách và đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học, luôn nêu gương tốt cho các thế hệ sinh viên, được nhiều lớp sinh viên kính trọng và yêu mến. Bên cạnh đó, ứng viên không ngừng tự học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, và các kỹ năng cần thiết cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học nhằm đóng góp có hiệu quả vào đổi mới hoạt động đào tạo của Nhà trường cũng như của bản thân, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục của ngành và sự nghiệp đổi mới kinh tế của quốc gia.

- Về giảng dạy:

Ứng viên được bổ nhiệm vào ngạch giảng viên từ tháng 11 năm 2009 đến nay, ứng viên luôn thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản trị, quản lý, trong đó hướng chuyên sâu về quản lý nhà nước về nguồn nhân lực và quản lý nhà nước về dịch vụ công; quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính công. Ứng viên luôn nỗ lực để hoàn thành tốt công việc giảng dạy các hệ: chính quy, tại chức, văn bằng 2; tham gia công tác bồi dưỡng tại cơ sở giáo dục đại học. Ứng viên cũng luôn tích cực tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, viết các bài báo khoa học trong nước và quốc tế. Đặc biệt, kể từ khi tốt nghiệp chương trình đào tạo tiến sĩ sau 3 năm học tập tại Viện nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương, ứng viên đã tích cực chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và phương pháp nghiên cứu khoa học, góp phần tạo dựng được một môi trường làm việc chuyên nghiệp, phát triển tốt nhất năng lực

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS Nhà nước

ngiên cứu của bản thân và đồng nghiệp, từ đó, có những đóng góp nhất định vào hoạt động nghiên cứu khoa học nói chung của Bộ môn, Khoa và Học viện Hành chính Quốc gia. Ứng viên luôn tham gia tích cực trong công tác đào tạo: xây dựng chương trình, đề cương bài giảng, biên soạn giáo trình và trực tiếp giảng dạy các môn học như: Kinh tế học, Thống kê lao động, Tiền lương - Tiền công, Quản trị tài chính công. Ngoài ra ứng viên cũng tham gia giảng dạy chuyên môn và hội đồng đánh giá luận văn thạc sĩ của các học viên cao học; tham gia hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cho các học viên trường Đại học khác như: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Học viện Khoa học xã hội; Đại học Công đoàn, Đại học Lao động - xã hội.

- Về nghiên cứu khoa học:

Nghiên cứu khoa học là chức năng, hoạt động cơ bản của người giảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo tại trường đại học. Nhận thức được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học, ứng viên không ngừng nỗ lực nghiên cứu khoa học, tích cực tham dự các hội thảo khoa học từ cấp Bộ môn, Khoa, Nhà trường tới cấp Quốc gia và Quốc tế để có thể giao lưu, trao đổi và học hỏi kiến thức, kinh nghiệm từ các giảng viên, học giả trong nước và quốc tế. Ứng viên luôn cố gắng gắn kết quả và phương pháp nghiên cứu khoa học vào phục vụ cho công tác giảng dạy và đào tạo sinh viên và cao học viên; kết quả của những nỗ lực này đã giúp ứng viên có cơ hội và công bố một số công trình khoa học trên các tạp chí khoa học uy tín trong nước và quốc tế, trong đó có nhiều bài báo được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành được xếp hạng trong cơ sở dữ liệu ISI/Scopus và luôn vượt định mức chỉ tiêu về số giờ nghiên cứu khoa học của Học viện hành chính quốc gia.

Trong quá trình gần 15 năm giảng dạy đại học tại các cơ sở giáo dục đại học, ứng viên luôn nỗ lực không ngừng cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đảm bảo tốt các tiêu chuẩn và luôn hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của một giảng viên đại học của Nhà trường và Nhà nước.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tính tới thời điểm hiện tại ứng viên đã có tổng cộng gần 15 năm giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học. Ứng viên kê khai cụ thể 06 năm học gần đây, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018				03	330		330/363/221
2	2018-2019				04	805		805/886/248
3	2019-2020				01	874		874/1137/248
3 năm học cuối								
4	2020-2021					285		285/371/248
5	2021-2022			01	02	420		420/986/248
6	2022-2023			01		240	150	390/624/248

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: Không

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Thái Nguyên

Ngoại ngữ: Ngôn ngữ Anh Số bằng: DT/CN/05255 Năm cấp: 2022

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác: Không; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Văn bằng 2, Đại học Thái Nguyên

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVC	Chính	Phụ			
1.	Nguyễn Đình Ngọc		HVCH	✓		2021-2022	Học viện Hành chính Quốc gia	QĐ số 1075/QĐ-HCQG, ngày 21/4/2023
2.	Nguyễn Văn Tuấn		HVCH	✓		2022-2023	Trường Đại học Kinh doanh và công nghệ Hà Nội	QĐ số 2355/QĐ/BGH, ngày 26/6/2023

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số Tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
	Không						
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
1	Quản lý nhà nước đối với phát triển nguồn nhân lực của ngành than Việt Nam	CK	NXB Lao động, năm 2020	01	Chủ biên	Viết toàn bộ	Quyết định số 2108/QĐ-ĐHNV, ngày 08/10/2020 của Trường ĐH Nội vụ Hà Nội.
2	Xã hội hóa giáo dục đại học: Kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	CK	NXB Lao động, năm 2020	06		Biên soạn Chương 2 (39-65)	Quyết định số 2108/QĐ-ĐHNV, ngày 08/10/2020 của Trường ĐH Nội vụ Hà Nội.
3	Một số vấn đề về chính sách tiêu dùng xanh ở Việt Nam	CK	NXB Lao động, năm 2020	05		Biên soạn Chương 1 (11-54)	Xác nhận của Trường ĐH Nội vụ HN, ngày 30/6/2020.
4	Chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức, người lao động của Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	CK	NXB Lao động, năm 2020	03	Chủ biên	Biên soạn Chương 2 (38-74)	Xác nhận của Trường ĐH Nội vụ HN, ngày 15/9/2022.
5	Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ninh	CK	NXB Lao động, năm 2020	2	Đồng chủ biên	Biên soạn Chương 1 (13-17) Chương 2 (101-133)	Xác nhận của Trường ĐH Nội vụ HN, ngày 14/9/2022.
6	Hoạch định nhân lực	TK	NXB Lao động, năm 2021	03	Chủ biên	Biên soạn Chương 1 (07-29) Chương 2 (30-40)	Xác nhận của Trường ĐH Nội vụ HN, ngày 15/9/2022.

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại
I	Trước khi được công nhận TS				
	Không				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Xã hội hóa giáo dục đại học: Kinh nghiệm quốc tế và bài học kinh nghiệm với trường Đại học Nội vụ Hà Nội	CN	Mã số: ĐTCT2019-111 Đề tài cấp cơ sở	2019-2020	19/3/2020 Kết quả: Khá
2	Yếu tố con người trong phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay	CN	Mã số: ĐT21-22.03 Đề tài cấp cơ sở	2021-2022	12/6/2022 Kết quả: Tốt

Các chữ viết tắt: ĐTCT: Đề tài cấp trường; CN: Chủ nhiệm; TV: Thành viên; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố: tổng số 36 bài;

- Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ: 7 bài báo, báo cáo khoa học;
- Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ: 29 bài báo, báo cáo khoa học trong đó:
 - + Bài báo trong danh mục ISI/Scopus: 9 bài (thứ tự số 8 đến số 16);
 - + Bài báo trên các tạp chí quốc tế khác: 11 bài;
 - + Bài báo trên Tạp chí trong nước và hội thảo quốc gia: 9 bài.

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ							
1	Giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động tại các doanh nghiệp thuộc Vinacomin hiện nay	1	✓	Hội thảo khoa học quốc tế: Quản lý kinh tế trong hoạt động khoáng sản ISBN 978-604-86-0277-2			425-429	10/2013
2	Sustainable development of Viet Nam's coal industry in the context of international economic integration	2	✓	International Conference Economic Management In Minerals Activities (EMMA2). ISBN 978-604-86-6038-3			74-80	10/2015
3	Improvement of internationalization of Human resource training in Viet Nam's coal industry in the context of international economic integration	1	✓	International Conference Economic Management In Minerals Activities (EMMA2). ISBN 978-604-86-6038-3			139-147	10/2015
4	Strengthening state management on Human resources development of Viet Nam's coal industry	1	✓	International Conference Economic Management In Minerals Activities (ESASGD 2016). ISBN 978-604-9-387-241			31-37	10/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
5	Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TW về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng	01	✓	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN 0866-7120			Số 7 12-14	3/2017
6	Strengthening state management of mineral resources in Viet Nam	01	✓	International conference on Geo-Spatial Technologies and Earth Resources (GTER 2017) ISBN 978-604-913-618-4			437-444	10/2017
7	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	02	✓	Hội thảo khoa học quốc gia: Xu hướng phát triển của lao động trong các loại hình doanh nghiệp. ISBN 978-604-907-135-5			324-329	9/2017
II	Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ							
2.1	<i>Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục Web of Science (ISI) - ứng viên là tác giả chính</i>							
8	Policy to develop the contingent of civil servants at commune level: A survey in Hai Phong city	1	✓	Lex Humana, ISSN: 2175-0947	Web of Science (ISI)		Vol.14 No. 1 400-419	July, 2022
9	Policy on retraining of commune-level cadres and civil servants: A survey in Vietnam	4	✓	Lex Humana, ISSN 2175-0947	Web of Science (ISI)		Vol.15 No.2 449-460	Mar, 2023
10	Policy for improving the quality of manufacturing human resources of Vietnam tea corporation: Research from current Vietnam law	3	✓	Journal of Law and Political Sciences pISSN 2222-7288; eISSN 2518-5551	Web of Science (ISI)		Vol.17 Issue.2 324-343	April, 2023
11	Educational Policy for development of high quality human resources: survey in Hai Phong city, Vietnam	3	✓	Synesis, pISSN 1678-6785 eISSN 1984-6754	Web of Science (ISI)		Vol.15 No.2 290-305	April, 2023
12	Policy for high quality human resources in the public sector in the trend of administrative integration and service in Vietnam	1	✓	Revista de Gestão e Secretariado (Management and Administrative Professional Review) eISSN: 2178-9010	Web of Science (ISI)		Vol. 14 No. 6 9166-9175	June, 2023
13	Policy for sustainable development of Vietnam's North middle and mountains	1	✓	Revista de Gestão e Secretariado (Management and Administrative Professional Review) eISSN: 2178-9010	Web of Science (ISI)		Vol. 14 No. 6 10284-10304	June, 2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
2.2. Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc danh mục Scopus - ứng viên là tác giả chính								
14	Effects of Facebook Use on the Average of Students Who have not Completed the Class at Public University in Hanoi Capital, Vietnam	5	✓	Review of International Geographical Education, eISSN 2146-0353.	Scopus ¹ Q3		Vol. 11 No. 5 p3381-3390	May, 2021
15	Mindfulness Adjusts the Relationship between Vocabulary Retention and Foreign Language Learning Efficiency: A preliminary Survey on Non-English Major Vietnamese Students	5	✓	Review of International Geographical Education; eISSN 2146-0353.	Scopus ² Q3		Vol. 11 No. 8 986-995	Agu, 2021
16	Relationship between Migration Characteristics, Attitude to Money, Financial Anxious and Intentions to Work Unlawful in Foreign Country: Case in Vietnam	2	✓	WSEAS Transactions on Environment and Development pISSN: 1790-5079, eISSN: 2224-3496	Scopus ³ Q3		Vol.17 1252-1273	Dec, 2021
2.3. Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế khác								
17	Relationship between Labor and Economic Growth in Vietnam: Practice and Forecast	1	✓	European Journal of Business and Management Research, e-ISSN: 2507-1076			6(4) 289-293	Agu, 2021
18	Factors Affecting the Share of Fake News about Covid - 19 Outbreak on Social Networks in Vietnam	5	Tác giả liên hệ	Journal of Liberty and International Affairs, eISSN: 1857-9760	Scopus ⁴ Q3		Vol. 7 No. 3 179-195	Sep, 2021
19	Human Resources in the Vietnam's Coal Industry in the Context of Global Labor Integration	1	✓	The International Journal of Advance and Innovative Research. eISSN: 2394 - 7780			Vol. 8 Issue 3 (IV) Part-2 12-25	Sep, 2021
20	University Training According to Social Needs: A Survey at Hanoi University of Home Affairs	1	✓	International Journal of Advances in Engineering and Management. ISSN: 2395-5252			Vol. 3, Issue 9 750-755	Sep, 2021

¹ <https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=57273020000>

² Final Coverage -Last processed in Scopus: From Vol 11, No 8, p1183-1887.

³ [https://www.scopus.com/results/authorNamesList.\(Huu,TungPhuong\)](https://www.scopus.com/results/authorNamesList.(Huu,TungPhuong))

⁴ <https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=57273020000>

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
21	Development of Human Resources Directly Application of Business Demands Industrial Revolution 4.0 Arbitration	1	✓	The International Journal of Business Management and Technology ISSN: 2581-3889			Vol. 5 Issue 5 165-169	Oct, 2021
22	Factors affecting sustainable tourism development: Survey in Quang Ninh province	1		International Journal of Early Childhood Special Education, ISSN: 1308-5581.			Vol. 14 Issue 1 3038-3047	Jan, 2022
23	Factors affecting the profitability of exporters: A survey in Vietnam's coal industry	1	✓	International Journal of Early Childhood Special Education, ISSN: 1308-5581.			Vol. 14 Issue 3 5276-5280	May, 2022
24	Improving the Quality of Civil Servants in the Home Affairs Sector in Vietnam	2	✓	International Journal of Early Childhood Special Education, ISSN: 1308-5581.			Vol. 14 Issue 4 2449-2455	June, 2022
25	Policy of Development Food Processing Industry in Vietnam	3		Res Militaris, eISSN 2265-6294			Vol. 12 No.5 152-169	Dec, 2022
26	Implement sustainable poverty reduction policy in Ben Luc district, Long An province	2		International Journal of Advances in Engineering and Management ISSN: 2395-5252			Vol. 5, Issue 6 445-452	June 2023
27	Implement the policy of building new countryside in Ben Luc district, Long An province	2		International Journal of Advances in Engineering and Management ISSN: 2395-5252			Vol. 5, Issue 6 788-794	June 2023
2.4 Bài báo đăng trên Tạp chí khoa học trong nước, hội thảo quốc gia								
28	Chính sách phát triển đội ngũ giảng viên các trường đại học công lập ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học	2		Tạp chí Khoa học, Đại học Hải Phòng. ISSN 1859-2368			37 33-40	11/ 2019
29	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế - Nhìn dưới góc độ biến động số lượng và năng suất lao động	1	✓	Tạp chí Khoa học Nội vụ. ISSN 1859-2368.			91-99	01/ 2020
30	Phúc lợi xã hội - Quyền và lợi ích của công nhân lao động Việt Nam	2		Tạp chí Lao động và Công đoàn. ISSN 0866-7578.			36-38	02/ 2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
31	Phát triển nguồn nhân lực đối với phát triển bền vững dải ven biển Bắc Trung Bộ	2		HTKH Quốc gia: Thực trạng phát triển và chính sách phát triển bền vững dải ven biển Bắc Trung Bộ, ISBN 978-604-65-5027-2			279-288	07/2020
32	Tình hình lao động, việc làm ở Việt Nam trong đại dịch Covid 19: Thực trạng, dự báo và khuyến nghị.	2	✓	Tạp chí Lao động và Công đoàn. ISSN 0866-7578			669-43-44	10/2020
33	Ảnh hưởng của đại dịch Covid đến lao động, việc làm ở Việt Nam: Thực tiễn và khuyến nghị		✓	HTKH Quốc gia: Tác động của đại dịch Covid 19 tới thương mại và đầu tư ở Việt Nam ISBN 978-604-946-954-1			789-795	12/2020
34	Hệ thống giá trị công vụ cho công chức ở Việt Nam	1	✓	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội ISSN 0866-756X			119-66-72	04/2023
35	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của lao động gián tiếp ở các doanh nghiệp ngành than Việt Nam	1	✓	Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam ISSN 1013-4328 (cũ) ISSN 1605-2811 (mới)			184-45-54	04/2023
36	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay	1	✓	Tạp chí Quản lý nhà nước eISSN 2815-5831 (Tạp chí điện tử)			1-5	05/2023

Chữ viết tắt: HTKH: Hội thảo khoa học.

Trong đó: Số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS là 9 bài: TT từ số 8 đến số 16.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

- a) Thời gian được bổ nhiệm PGS: chưa.
- b) Hoạt động đào tạo
 - Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS): Đủ.
 - Giờ giảng dạy: Đủ
 - Hướng dẫn chính HVCH: Đủ.
- c) Nghiên cứu khoa học:
 - Đã chủ trì 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở: Đủ
 - Số CTKH là tác giả chính sau khi cấp bằng TS: Đủ.
- d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo: Không quy định.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2023
NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phuong Hữu Tùng